

Số: 65/2024/QĐST - DS

Phú Xuyên, ngày 23 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 67/2024/TLST - DS ngày 19 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.

Địa chỉ trụ sở: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội.  
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L - Chức danh: Tổng giám đốc ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đức Q- Chức danh: Tổng giám đốc ngân hàng Quản lý tín dụng.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án: Ông Vũ Thành Công - chuyên viên cao cấp phòng tố tụng.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn, sinh năm 1988 và chị Trần Thị, sinh năm 1988; Điều có HKTT: Thôn H, xã L, huyện X, thành phố Hà Nội. Chị Q uỷ quyền cho anh B tham gia tố tụng.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1980 và chị Phan Thị Thanh, sinh năm 1984; Điều có HKTT: Thôn H, xã L, huyện X, thành phố Hà Nội. Anh V, chị Th uỷ quyền cho anh B tham gia tố tụng.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Anh Nguyễn Văn B chị Trần Thị Q có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam các khoản nợ tính đến ngày 13/11/2024, cụ thể như sau:

- + Hợp đồng tín dụng số BDS83/2020/HĐTD ngày 22/10/2020
  - Nợ gốc là: 398.500.000đồng
  - Lãi trong hạn là: 133.036.433đồng
  - Lãi quá hạn: 65.056.298đồng
  - Tổng là: 596.592.731đồng
- + Hợp đồng tín dụng số 00518/2021/HĐCVKTSBĐ/RB/2332223 ngày 29/9/2021
  - Nợ gốc là: 280.000.000đồng
  - Lãi trong hạn là: 149.650.137đồng
  - Lãi quá hạn: 22.564.316đồng
  - Tổng là: 452.214.453đồng
- + Thẻ tín dụng:
  - Nợ gốc là: 99.504.357đồng
  - Lãi trong hạn là: 71.855.295đồng
  - Lãi quá hạn: 27.823.054đồng
  - Tổng là: 199.182.706đồng
- + Hợp đồng tín dụng hạn mức số TC39/2020/HĐTDHM ngày 06/11/2020
  - Nợ gốc là: 168.887.518đồng
  - Lãi trong hạn là: 44.174.523đồng
  - Lãi quá hạn: 72.744.064đồng
  - Tổng là: 285.806.105đồng

Như vậy, tổng nợ vợ chồng anh B chị Q nợ Ngân hàng hàng hải tạm tính đến ngày 13/12/2024 là:

- Nợ gốc là: 946.891.875đồng
- Lãi trong hạn là: 398.716.388đồng
- Lãi quá hạn: 188.187.732đồng
- Tổng là: 1.533.795.995đồng

Kể từ ngày kể từ ngày 14/12/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, anh B chị Q còn phải chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc còn lại theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại các Hợp đồng tín dụng số BDS83/2020/HĐTD ngày 22/10/2020, Hợp đồng tín dụng số 00518/2021/HĐCVKTSBĐ/RB/2332223 ngày 29/9/2021, Thẻ tín dụng, Hợp đồng tín dụng hạn mức số TC39/2020/HĐTDHM ngày 06/11/2020 đã ký cho đến khi thanh toán hết nợ cho ngân hàng TMCP Hàng hải Việt nam.

+ Trường hợp anh B chị Q không thanh toán trả được toàn bộ các khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 140+142, tờ bản đồ số: 26, diện tích: 583,6 m<sup>2</sup>, tại địa chỉ thửa đất: Thôn Tầm Hạ, xã Quang Lãng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: **CV 812896**, vào sổ cấp GCN: **CS-PX 07432** do Sở Tài Nguyên và Môi Trường TP.Hà Nội cấp ngày 23/09/2020, đứng tên anh Nguyễn Văn Vĩnh và chị Phan Thị Thanh.

Trường hợp số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì nguyên đơn yêu cầu anh Bằng chị Quỳnh vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho nguyên đơn.

+ Về án phí:

- Ghi nhận việc anh Nguyễn Văn Bằng chị Trần Thị Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 29.000.000đồng (Hai chín triệu đồng). Anh B có đơn xin giảm án phí nên giảm 50% tiền án phí phần anh Bằng phải chịu là 14.500.000 (Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng) đồng. Anh Bằng phải nộp 14.500.000 đồng (Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam 23.700.000đồng tiền án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015702 ngày 13/11/2024 và 7.119.000đồng tiền án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015705 ngày 12/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

( đã ký)

**Nguyễn Văn Quang**

